

Bản án số: **81/2022/HS-ST**  
Ngày: 29/9/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C – TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đào Chí Cường**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà **Nguyễn Thị Bé Nga**.

2. Ông **Nguyễn Chánh Tâm**.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Trần Thị Ngọc Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa:** Ông **Phan Thanh Việt** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022 đối với:

Bị cáo **Võ Nguyễn Phúc L**, sinh năm 1992 tại huyện C, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp Q, xã Q, huyện C, Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Võ Thanh T (chết) và bà Nguyễn Thị G; Bị cáo chưa có vợ và con. Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 07/12/2016, bị Công an xã Q, huyện C, xử phạt 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản (chưa đóng phạt).

Nhân thân:

Ngày 18/3/2020, bị Công an xã Q, huyện C xử phạt 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa đóng phạt.

Ngày 05/5/2020 bị Chủ tịch UBND xã Q, huyện C ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 25/3/2021, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội huỷ hoại tài sản theo bản án Hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 25/3/2021, thời hạn chấp hành án tính từ ngày 30/11/2020.

- Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Châu Bình (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:*

Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1955 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Út H, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Đoàn Tuấn K, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Nguyễn Huy V, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Q, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng:*

Trần Thị N, sinh năm 1949 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Q, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người bào chữa cho bị cáo Võ Nguyễn Phúc L:* Ông Lữ Văn T – Luật sư Văn phòng Luật sư Lữ Văn T thuộc đoàn luật sư tỉnh Bến Tre (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Mặc dù đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng vào khoảng 11 giờ, ngày 17/6/2017, Võ Nguyễn Phúc L lợi dụng lúc bà Nguyễn Thị Ngọc H ngủ cùng ấp không có nhà nên L len lút bẻ khoá cửa đột nhập vào bên trong nhà bà H lấy 01 bình xịt điện màu vàng, nhãn hiệu PM-20A rồi mang về nhà cất giấu. Sau đó Lộc gọi điện thoại nhờ Nguyễn Út H mang cái bình xịt vừa lấy trộm đi bán dùm, nhưng Hậu sợ là tài sản lấy trộm nên H hỏi là của Lộc hay của ăn trộm, Lộc nói của nhà L và kêu H yên tâm, có gì L chịu hết. Nghe vậy, H mang cái bình xịt điện màu vàng bán cho anh Đoàn Tuấn K ở ấp P, xã Q, huyện C với giá 500.000đồng. Trong lúc H đem bình xịt đi bán, L tiếp tục quay trở lại nhà bà H lấy trộm 01 bộ súng mở tuýp hơi TOP-PAK-118K mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày Lộc gọi điện thoại cho H, nhờ H chở đến nhà anh Nguyễn Huy V bán bộ súng mở tuýp hơi cho anh V với giá 150.000 đồng, L chỉ lấy 100.000đồng, còn 50.000đồng cho H tiền đồ xăng. Sau khi phát hiện mất tài sản bà H trình báo Công an xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre. Quá trình làm việc Võ Nguyễn Phúc L khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của bà H.

*Vật chứng tạm giữ:* 01 bình xịt điện màu vàng, nhãn hiệu PM-20A và 01 bộ súng mở tuýp hơi TOP-PAK-118K.

Bản kết luận định giá trị tài sản của Hội đồng định giá huyện C xác định 01 bình xịt điện màu vàng có giá trị 1.100.000đồng, 01 bộ súng mở tuýp hơi TOP-PAK-118K có giá trị 600.000đồng. Tổng giá trị 1.700.000đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C đã trả lại 01 bình xịt điện màu vàng, nhãn hiệu PM-20A và 01 bộ súng mở tuýp hơi TOP-PAK-118K cho bà Nguyễn Thị Ngọc H.

Tại bản kết luận giám định số 460 ngày 01/8/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hoà kết luận:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng chất kích thích (F15.71-ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; hiện nay đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Cáo trạng số 74/CT-VKSCT ngày 09/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Võ Nguyễn Phúc L từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

Bị cáo Lộc chưa thi hành xong bản án Hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 25/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội huỷ hoại tài sản, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 đề xuất tổng hợp hình phạt của bản án này vào hình phạt chung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

+ Ghi nhận, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C đã trả lại 01 bình xịt điện màu vàng, nhãn hiệu PM-20A và 01 bộ súng mở tuýp hơi TOP-PAK-118K cho bà Nguyễn Thị Ngọc H.

-Về trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc H đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu gì khác.

*Người bào chữa cho bị cáo Võ Nguyễn Phúc L trình bày:*

Thông nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo Võ Nguyễn Phúc L có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và bị cáo phạm tội khi đang bị bệnh cần phải áp dụng thêm điểm n khoản 1 Điều 46

Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 cho bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292; 293 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại về đặc điểm tài sản, vị trí, thời gian để tài sản mà bị cáo chiếm đoạt và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vì muốn có tiền mua ma túy sử dụng, nên vào khoảng 11 giờ, ngày 17/6/2017, tại ấp Quới Hoà Đông, xã Quới Sơn, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, Võ Nguyễn Phúc L đã lén lút lấy trộm 01 bình xịt điện màu vàng, nhãn hiệu PM-20A và 01 bộ súng mở tuýp hơi TOP-PAK-118K của bà Nguyễn Thị Ngọc H có tổng trị giá 1.700.000đồng.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Lỗi phạm tội này tài sản bị cáo chiếm đoạt mặc dù dưới định lượng có trị giá 1.700.000đồng nhưng do trước đó ngày 07/12/2016, bị Công an xã Q, huyện C xử phạt 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản vì vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của Võ Nguyễn Phúc L đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Nguyễn Phúc L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Bị cáo Võ Nguyễn Phúc L biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã lợi dụng sự thiếu cảnh giác trong quản lý tài sản của bị hại để thực hiện hành vi phạm tội và bị cáo đã thực hiện việc chiếm đoạt được tài sản như ý định của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương

nơi bị cáo thực hiện tội phạm, tạo sự bất bình, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mọi người không an tâm trong lao động, sinh hoạt, nghỉ ngơi.

[5] Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ như: Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại thời điểm gây án bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi dân sự theo quy định tại điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[6] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, bản tính xem thường pháp luật khó cải tạo giáo dục của bị cáo cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội và đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là phù hợp quy định tại Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Do bị cáo L chưa thi hành xong bản án Hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 25/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội huỷ hoại tài sản, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 để tổng hợp hình phạt của bản án này và buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo Võ Nguyễn Phúc L là phù hợp với việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của Hội đồng xét xử vì vậy được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, việc đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm n khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là không phù hợp vì vậy không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc H đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu gì khác.

[8] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C đã trả lại 01 bình xịt điện màu vàng, nhãn hiệu PM-20A và 01 bộ súng mở tuýp hơi TOP-PAK-118K cho bà Nguyễn Thị Ngọc H là phù hợp cần ghi nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Đối với hành vi của Nguyễn Út H giúp L bán bình xịt điện màu vàng, nhãn hiệu PM-20A cho anh Đoàn Tuấn K và hành vi của Đoàn Tuấn K, Nguyễn Huy V là người mua tài sản L lấy trộm, nhưng H, K, V không biết đây là tài sản L trộm mà có nên không đề cập xử lý là phù hợp.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tuyên bố bị cáo **Võ Nguyễn Phúc L** phạm “*Tội trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo **Võ Nguyễn Phúc L** 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tổng hợp hình phạt với bản án Hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 25/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội huỷ hoại tài sản buộc bị cáo Võ Nguyễn Phúc L chấp hành hình phạt chung là 03 (Ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2020.

[2] Trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc H đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu gì khác.

[3] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C đã trả lại 01 bình xịt điện màu vàng, nhãn hiệu PM-20A và 01 bộ súng mở tuýp hơi TOP-PAK-118K cho bà Nguyễn Thị Ngọc H.

[4] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Nguyễn Phúc L phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Bộ phận HS CA huyện C, tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Quới Sơn, huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Chí Cường**

